

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 6 CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**                      **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **32/2020/HS-ST**

Ngày: 25/6/2020

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 6, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Thị Tú.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Đặng Bích Thuận

Ông Phạm Văn Phổ

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Xuân Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Ông Hồ Bá Phúc - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 33/2020/TLST-HS ngày 21 tháng 5 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 46/2020/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo:

**Bị cáo: Nguyễn Võ H;** Sinh ngày 12/6/1986; Nơi sinh: Tiền Giang;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: số 441A/1 Đường H, Phường M, Quận S, Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 8/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông: Nguyễn Võ T, sinh năm 1962 và bà Nguyễn Thị Sóc C, sinh năm 1963; Vợ, con: Không có;

- Tiền án, tiền sự: Không.

- Nhân thân: Ngày 03/5/2013, bị Tòa án nhân dân Quận 6 xử phạt 2 năm 6 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, theo bản án hình sự số 49/HSST ngày 03/5/2013. Ngày 10/02/2015 đã chấp hành xong hình phạt tù (Giấy chứng nhận chấp hành xong hình phạt tù số 257/GCN ngày 10/02/2015 của Trại giam Thanh Hòa thuộc Tổng cục VIII – Bộ Công an) và đã đóng xong án phí (Phiếu cung cấp thông tin số 620/CCTHA ngày 24/02/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh).

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 05/01/2020, tạm giam từ ngày 11/01/2020.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

Bà Đinh Thị Hồng N, sinh năm 1980; (có mặt)

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: số 441A/1 Đường H, Phường M, Quận S, Thành phố Hồ Chí Minh

Chỗ ở: 708/1/38 đường B, Phường A, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Người làm chứng*: 1. Bà Đỗ Ngọc N, sinh năm 1990 (vắng mặt)

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: A8/25C Ấp A, phường T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Bà Nguyễn Thị Sóc C, sinh năm 1963 (vắng mặt);

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: số 441A/1 Đường H, Phường M, Quận S, Thành phố Hồ Chí Minh

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt N sau:

Vào lúc 13 giờ 30 phút, ngày 05/01/2020, tổ công tác thuộc Đội cảnh sát điều tra tội phạm về Ma túy Công an Quận 6, trên đường tuần tra khi đến giao lộ Bà Hom - Đặng Nguyên Cẩn, Phường 13, Quận 6, phát hiện Nguyễn Võ H, sinh năm 1986, đang điều khiển xe gắn máy biển số: 59K1 - 593.49 phía sau chở theo Đỗ Ngọc N – sinh năm 1990, có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra hành chính.

Qua kiểm tra Nguyễn Võ H không xuất trình được giấy đăng ký xe và Đỗ Ngọc N không xuất trình được giấy tờ tùy thân, tổ công tác đã đưa cả 02 về cơ quan công an làm rõ. Kết quả xét nghiệm ma túy, H dương tính với ma túy Amphetamine, N âm tính với ma túy.

Nguyễn Võ H khai chở N về nhà H ở số 441A/1 Hậu Giang, Phường 11, Quận 6 để bán ma túy cho N.

Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an Quận 6, tiến hành khám xét khẩn cấp tại nhà Nguyễn Võ H, thu giữ được:

- 01 (một) gói tinh thể không màu để trong khay nhựa hình chữ nhật màu xanh, để trên kệ sách, từ dưới đất lên ngăn thứ 1.

- 07 (bảy) gói tinh thể không màu để trong rổ nhựa hình vuông trụ, để trên kệ sách thứ 2 từ dưới đất lên;

- 01 (một) gói tinh thể không màu để trong đèn led;

- 01 (một) bộ dụng cụ phân chia ma túy 50 (năm mươi) bịch nylon có rãnh âm dương màu xanh, đỏ, cân điện tử, kéo kim loại màu trắng, nhíp kim loại)

- 01 (một) bộ dụng cụ dùng sử dụng ma túy đá (chai nhựa Number, nỏ thủy tinh, ống hút) và 01 bình gas dưới sàn nhà, bình gas khò dưới kệ sách (bút lục:15-18).

Vụ việc được chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an Quận 6 để điều tra theo thẩm quyền.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an Quận 6, Nguyễn Võ H khai nhận: do nghiện ma túy đá, để có ma túy sử dụng và tiền tiêu xài, nên sáng ngày 05/01/2020, H dùng điện thoại của mình có số thuê bao 0909616827 gọi cho 01 người thanh niên tên Lộc có số điện thoại 0327954227 (nhà ở quận 8, không rõ lai lịch địa chỉ, quen biết thông qua quan hệ ngoài xã hội ) hỏi mua ma túy đá với giá 4.000.000

đồng (bốn triệu đồng) và hẹn địa điểm giao dịch tại trước cửa nhà của H số 441A/1 Hậu Giang, Phường 11, Quận 6.

Sau khi mua được ma túy, H đã phân chia ra thành 09 gói ma túy đá để bán lại cho người khác khi có nhu cầu nhằm hưởng lợi.

Khoảng 13 giờ 00 phút cùng ngày H đang ở nhà thì nhận được điện thoại của Đỗ Ngọc N hỏi mua 400.000 đồng (bốn trăm nghìn đồng) ma túy đá, H đồng ý và hẹn địa điểm giao dịch tại siêu thị Phú Lâm, Phường 13, Quận 6. Sau đó H điều khiển xe gắn máy biển số: 59K1- 593.49 đến điểm hẹn gặp N. H không đem theo ma túy trong người, mà H chờ N về nhà H lấy ma túy, khi cả 02 đang dừng chờ đèn đỏ ở giao lộ Bà Hom - Đặng Nguyên Cẩn, Phường 13, Quận 6 thì bị Công an Quận 6 kiểm tra hành chính N đã nêu trên (bút lục: 30 - 34 và 51- 55).

Ngoài ra, H khai nhận bắt đầu bán ma túy được khoảng 15 ngày, H chỉ bán cho người quen trong đó có Đỗ Ngọc N, cụ thể: lần thứ nhất H đã đưa ma túy cho N, tại nhà H và H không lấy tiền, mục đích để N giới thiệu cho người nghiện là H có bán ma túy; lần thứ 2 H có bán cho N 01 (một) gói ma túy đá với giá 400.000 đồng, tại khách sạn Hoàng Mỹ số 26, Phường 11, Quận 6, lần thứ 3 khi trên đường chờ N về nhà để giao ma túy và nhận tiền thì bị phát hiện N đã nêu ở trên. Việc mua bán ma túy của H chỉ riêng một mình H thực hiện không có người phụ giúp (bút lục: 103-108)

Đỗ Ngọc N khai nhận:

Vào khoảng 13 giờ 00 phút, ngày 05/01/2020, N điện thoại cho H để hỏi mua ma túy đá với giá 400.000 đồng (bốn trăm nghìn đồng) để sử dụng thì H đồng ý và hẹn địa điểm giao dịch tại siêu thị Phú Lâm, Phường 13, Quận 6. Khi cả 02 gặp nhau, N đưa tiền cho H nhưng H không nhận mà kêu N lên xe để chờ về nhà của H lấy ma túy đá, N đồng ý lên xe khi đi đến giao lộ Bà Hom - Đặng Nguyên Cẩn, Phường 13, Quận 6, thì bất ngờ bị Công an yêu cầu kiểm tra hành chính. Ngoài ra, N còn khai nhận trước đó đã mua ma túy đá của H được 02 lần và đến lần thứ 03 chưa mua được thì bị phát hiện N đã nêu ở trên. Cả 03 lần, N đều mua ma túy của H với giá 400.000 đồng (bốn trăm nghìn đồng)(bút lục: 40-42).

- Kết luận giám định số 150/KLGD-H ngày 13/01/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hồ Chí Minh N sau:

- 01 (một) gói được niêm phong bên trong có 09 (chín) gói nylon, bên ngoài có các chữ ký ghi tên Nguyễn Võ H, Nguyễn Tấn Phương (ĐTV), Trần Thế Lộ (người chứng kiến) cùng hình dấu công an Phường 11, Quận 6, thành phố Hồ Chí Minh. Bên trong 09 gói tinh thể không màu có trọng lượng 9,5101gam, Methamphetamin là ma túy ở thể rắn (bút lục: 79-80)

\* Vật chứng:(bút lục 16-17, 119)

- Thu giữ của Nguyễn Võ H:

+ 01(một) gói niêm phong, phía ngoài có ghi vụ 150/20 CAQ6, có chữ ký của giám định viên Võ Anh Tuấn và điều tra viên Nguyễn Minh Tấn.

+ 01(một) bộ dụng cụ phân chia ma túy 50 (năm mươi) bịch nylon có rãnh âm dương màu xanh, đỏ, cân điện tử, kéo kim loại màu trắng, nhíp kim loại)

+ 01(một) bộ dụng cụ dùng sử dụng ma túy đá (chai nhựa bên ngoài có chữ Number, 01 (một) nỏ thủy tinh, 01 (một) ống hút) và 01 bình gas dưới sàn nhà, bình gas khô dưới kệ sách (bút lục:15-18).

+ 01(một) điện thoại di động phía sau lưng có ghi chữ Iphone và sim 0909616827 (bút lục: 16)

- Thu giữ của Nguyễn Ngọc N: 400.000 đồng. Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an Quận 6, đã nộp tiền vào Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam – Chi nhánh Bắc thành phố Hồ Chí Minh.

Đối với xe mô tô biển số: 59K1-593.49, có số khung LHJF33119DY311510, số máy: JF33E-0382376, sau khi kiểm tra xác minh chủ sở hữu là bà Đinh Thị Hồng N - sinh năm 1980 (Vợ của bị can H khai nhận khoảng 10 giờ ngày 5/01/2020 bị can H có mượn mô tô trên của bà N đi công việc và không biết H sử dụng vào việc đi bán ma túy). Do đó Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an Quận 6 đã trao trả xe mô tô biển số: 59K1-593.49 cho bà Đinh Thị Hồng N (bút lục : 98)

Đối với số điện thoại 0327954227. Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an Quận 6 đã gửi công văn đến Giám đốc Trung tâm tính cước và thanh khoản VMS Viettel để xác minh họ tên, địa chỉ, chủ máy tên bao NH hiện chưa có kết quả. Khi nào có kết quả sẽ đề nghị giải quyết sau.

Tại bản Cáo trạng số 26/CT-VKS ngày 20/5/2020, Viện Kiểm sát nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Nguyễn Võ H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b, điểm i khoản 2, Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Võ H khai: Ngày 05/01/2020, H nhận lời bán cho Đỗ Ngọc N 01 gói ma túy trị giá 400.000 đồng nên khi N gọi cho H để nhận ma túy thì H đi xe máy đến đường Bà Hom chở N về nhà lấy ma túy bán thì bị bắt. Ngoài ra, trước đó 15 ngày H đã từng hai lần bán cho N 02 gói ma túy, mỗi gói có trọng lượng khoảng 1 gam, trị giá mỗi gói là 400.000 đồng, địa điểm giao nhận ma túy lần thứ nhất tại đầu hẻm 441A/1 Đường H, Phường M, Quận S; lần thứ hai giao tại khách sạn Hoàng Mỹ trên đường Bình Phú, Quận 6 N nội dung bản cáo trạng nêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 6 giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Võ H N bản cáo trạng và sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo cùng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Phạt bị cáo Nguyễn Võ H từ 08 (tám) năm đến 10 (mười) năm tù về tội «Mua bán trái phép chất ma túy» theo điểm b, điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Phạt tiền đối với bị cáo từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng.

\* Về xử lý vật chứng:

- Tiêu hủy 01(một) gói niên phong, phía ngoài có ghi vụ 150/20 CAQ6, có chữ ký của giám định viên Võ Anh Tuấn và điều tra viên Nguyễn Minh Tấn.

+ 01(một) bộ dụng cụ phân chia ma túy 50 (năm mươi) bịch nylon có rãnh âm dương màu xanh, đỏ, cân điện tử, kéo kim loại màu trắng, nhíp kim loại)

+ 01(một) bộ dụng cụ dùng sử dụng ma túy đá (chai nhựa bên ngoài có chữ Number, 01 (một) nỏ thủy tinh, 01 (một) ống hút) và 01 bình gas dưới sàn nhà, bình gas khò dưới kệ sách (bút lục:15-18).

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 400.000 đồng thu của Đỗ Ngọc N, do N khai đây là số tiền dùng để trả tiền mua ma túy của bị cáo H.

Lời nói sau cùng: bị cáo Nguyễn Võ H nhận thức được hành vi của bị cáo là sai, là vi phạm pháp luật nên xin Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức án nhẹ nhất để bị cáo sớm trở về với gia đình và có cơ hội cải tạo thành người lương thiện, làm lại cuộc đời.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định N sau:

1. Về hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 6, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 6, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

2. Hành vi phạm tội của bị cáo:

Đôi chiếu lời khai của bị cáo Nguyễn Võ H tại phiên tòa là phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Biên bản thu giữ vật chứng, Kết luận giám định, lời khai của người làm chứng tại Cơ quan điều tra cùng những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 05/01/2020, H nhận lời bán cho N 01 gói ma túy trị giá 400.000 đồng nên khi N gọi cho H để nhận ma túy thì H đã đến đường Bà Hom chở N về nhà lấy ma túy bán thì bị bắt. Lời khai của H phù hợp với lời khai nhận của N trong các biên bản ghi lời khai của N.

Tuy nhiên, khi Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an Quận 6, tiến hành khám xét khẩn cấp tại nhà Nguyễn Võ H, thu giữ được: 09 gói ma túy (01 gói để trong khay nhựa hình chữ nhật màu xanh, để trên kệ sách, từ dưới đất lên ngăn thứ 1; 07 gói để trong rổ nhựa hình vuông trụ, để trên kệ sách thứ 2 từ dưới đất lên; 01 gói để trong đèn led). Theo Kết luận giám định số 150/KLGD-H ngày 13/01/2020 của phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hồ Chí Minh thì 09 gói tinh thể không màu có trọng lượng 9,5101gam, Methamphetamin là ma túy ở thể rắn.

Ngoài ra, bị cáo và Đỗ Ngọc N cùng khai nhận: trước đó 15 ngày bị cáo H đã từng hai lần bán ma túy cho N 02 lần, mỗi lần 1 gói có trọng lượng khoảng 1 gam, trị giá mỗi gói là 400.000 đồng. Lần thứ nhất giao nhận tại đầu hẻm 441A/1 Đường H, Phường M, Quận S; Lần thứ hai giao nhận tại khách sạn Hoàng Mỹ trên đường Bình Phú, Quận 6.

Tại phiên tòa, H xác định toàn bộ số ma túy bị thu giữ là ma túy H mua về, chia nhỏ ra để bán cho người khác kiếm lời.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Võ H là phạm tội «Mua bán trái phép chất ma túy», với tình tiết định khung tăng nặng là « phạm tội nhiều lần » và « số ma túy từ 5 gam đến 30 gam ». Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b, điểm i

khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, đúng N Viện kiểm sát đã truy tố.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Võ H không những đã xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước về việc quản lý chất ma túy mà còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, trị an chung.

Bị cáo Nguyễn Võ H là người có đủ khả năng nhận thức được hành vi cũng N hậu quả do hành vi của mình gây ra, nH để thỏa mãn lối sống không lành mạnh và xem thường pháp luật, nên bị cáo đã cố tình thực hiện hành vi phạm tội nêu trên, do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Võ H là nghiêm trọng, bởi ma túy nói chung và nói riêng là chất gây nghiện độc hại, việc sử dụng ma túy đã gây tác hại rất lớn và ảnh hưởng rất xấu đến sức khỏe, làm mất khả năng lao động, học tập của chính người sử dụng và đây cũng chính là nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội và tội phạm khác; bị cáo có nhân thân xấu: năm 2013 đã bị kết án về tội « mua bán trái phép chất ma túy » nH vẫn tiếp tục phạm tội. Do đó Hội đồng xét xử thấy cần phạt bị cáo mức án nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục đối với bị cáo và để phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, xét thấy tại Cơ quan điều tra cũng N tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 thì bị cáo Nguyễn Võ H còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 6 cũng đề nghị phạt tiền đối với bị cáo từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng. Bị cáo xác nhận có thu nhập, có tài sản riêng và có khả năng thi hành. Vì vậy, Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo với số tiền 10.000.000 đồng là có căn cứ.

[5] Về biện pháp tư pháp: Buộc bị cáo nộp vào quỹ Nhà nước số tiền 400.000 đồng mà bị cáo đã thu được từ việc bán ma túy cho Đỗ Ngọc N lần thứ hai, theo điểm a khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[6] Việc xử lý vật chứng:

- 01(một) gói niêm phong, bên ngoài có chữ ký của Nguyễn Võ H và ĐTV Nguyễn Minh Tân, hình dấu cơ quan CSĐT/CAQ6. Bên trong có 01(một) điện thoại di động phía sau lưng có ghi chữ Iphone và sim 0909616827 là điện thoại của bị cáo dùng vào việc phạm tội nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- 01 (một) khay nhựa hình chữ nhật màu xanh;
- 01 (một) rổ nhựa hình vuông trụ;
- 01(một) bộ dụng cụ dùng để phân lẻ ma túy, gồm: 50 (năm mươi) bịch nylon có rãnh âm dương màu xanh, màu trắng, màu đỏ; 01 (một) cân điện tử; 01 (một) cây kéo bằng kim loại; 01 (một) cây nhíp bằng kim loại;
- 01(một) bộ dụng cụ (tự chế) dùng sử dụng ma túy, gồm: 01 chai bằng nhựa có ghi chữ Number, 01 (một) ống hút bằng thủy tinh; 01 (một) ống hút nhựa;
- 01 (một) bình gas;

- 01 (một) bình gas khô;
- 01 (một) khung đèn led.

Là vật không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

(Theo phiếu nhập kho vật chứng số 02/PNK ngày 17/01/2020 của Công an Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh – BL số 76).

- 01(một) gói niêm phong được niêm phong lại, bên ngoài có ghi vụ số 150/20 CAQ6, có chữ ký của giám định viên Võ Anh Tuấn và ĐTV Nguyễn Minh Tấn. Bên trong có tinh thể không màu có tổng khối lượng 9,1597g là vật cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

(Theo phiếu nhập kho vật chứng số 07/PNK ngày 25/02/2020 của Công an Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh – BL số 78).

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 400.000 đồng thu giữ của Đỗ Ngọc N, do N và bị cáo đều khai nhận đây là số tiền N mang theo để trả tiền mua ma túy cho bị cáo, nH chưa kịp giao thì bị bắt. (Theo Lệnh thanh toán số 79204034 ngày 20/02/2020 của Agribank CN Bắc Tp.HCM đến tài khoản ghi có số 6421010100001 của Công an Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh tại Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Chi nhánh Bắc Thành phố Hồ Chí Minh).

Đối với xe gắn máy biển số: 59K1-593.49, có số khung RLHJF3319DY311510, số máy: JF33E-0382376, sau khi kiểm tra xác minh chủ sở hữu là bà Đinh Thị Hồng N (vợ của bị cáo). Bà N và bị cáo đều xác nhận bà N không biết H sử dụng xe máy vào việc đi bán ma túy. Do đó, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận 6 đã trao trả xe mô tô biển số: 59K1–593.49 cho bà Đinh Thị Hồng N.

(Theo Phiếu xuất kho vật chứng số 17/PXK ngày 11/3/2020 và Biên bản về việc trả lại đồ vật, tài liệu ngày 12/3/2020 của Công an Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh – BL số 100 +101).

Việc xử lý vật chứng của Cơ quan điều tra là đúng quy định của pháp luật. Tại phiên tòa bà N xác nhận đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Bị cáo Nguyễn Võ H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

### QUYẾT ĐỊNH:

- Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Võ H** phạm tội: «Mua bán trái phép chất ma túy».
  - Căn cứ điểm b, điểm i khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 50 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.
  - Xử phạt bị cáo Nguyễn Võ H 09 (chín) năm tù.
- Thời hạn tù tính từ ngày 05/01/2020.

Phạt bổ sung bị cáo 10.000.000 (mười triệu) đồng.

- Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01(một) gói niêm phong, bên ngoài có chữ ký của Nguyễn Võ H và ĐTV Nguyễn Minh Tấn, hình dấu cơ quan CSĐT/CAQ6. Bên trong có 01(một) điện thoại di động phía sau lưng có ghi chữ Iphone và sim 0909616827.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 400.000 đồng thu giữ của Đỗ Ngọc N (Theo Lệnh thanh toán số 79204034 ngày 20/02/2020 của Agribank CN Bắc Tp.HCM đến tài khoản ghi có số 6421010100001 của Công an Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh tại Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Chi nhánh Bắc Thành phố Hồ Chí Minh).

- Buộc bị cáo nộp vào Ngân sách Nhà nước số tiền 400.000 đồng tiền thu lợi bất chính.

- Tịch thu tiêu hủy các vật chứng:

+ 01 (một) khay nhựa hình chữ nhật màu xanh;

+ 01 (một) rổ nhựa hình vuông trụ;

+ 01(một) bộ dụng cụ dùng để phân lẻ ma túy, gồm: 50 (năm mươi) bịch nylon có rãnh âm dương màu xanh, màu trắng, màu đỏ; 01 (một) cân điện tử; 01 (một) cây kéo bằng kim loại; 01 (một) cây nhíp bằng kim loại;

+ 01(một) bộ dụng cụ (tự chế) dùng sử dụng ma túy, gồm: 01 chai bằng nhựa có ghi chữ Number, 01 (một) ống hút bằng thủy tinh; 01 (một) ống hút nhựa;

+ 01 (một) bình gas;

+ 01 (một) bình gas khò;

+ 01 (một) khung đèn led.

- 01(một) gói niêm phong được niêm phong lại, bên ngoài có ghi vụ số 150/20 CAQ6, có chữ ký của giám định viên Võ Anh Tuấn và ĐTV Nguyễn Minh Tấn. Bên trong có tinh thể không màu có tổng khối lượng 9,1597g.

- Đối với xe gắn máy biển số: 59K1-593.49, có số khung RLHJF3319DY311510, số máy: JF33E-0382376, sau khi kiểm tra xác minh chủ sở hữu là bà Đinh Thị Hồng N (vợ của bị cáo). Bà N và bị cáo đều xác nhận bà N không biết H sử dụng xe máy vào việc đi bán ma túy. Do đó, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận 6 đã trao trả xe mô tô biển số: 59K1-593.49 cho bà Đinh Thị Hồng N. Việc xử lý vật chứng của Cơ quan điều tra là đúng quy định của pháp luật. Tại phiên tòa bà N xác nhận đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Căn cứ Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Nguyễn Võ H phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 7 và



Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

- Bị cáo Nguyễn Võ H và chị Đinh Thị Hồng N có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***

- VKSND Quận 6;
- Công an Quận 6;
- TAND Tp. Hồ Chí Minh;
- Công an Tp. Hồ Chí Minh;
- Chi cục THADS Quận 6;
- Sở Tư pháp Tp. Hồ Chí Minh;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Lê Thị Tú**